

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 23/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Hải

2. Ông Nguyễn Ngọc Tòng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/HSST ngày 21/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 2004 tại B, Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (nay là khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long). Nghề nghiệp: Không; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo : Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Trần Thu V, sinh năm 1961; Vợ, con: Không; Anh chị em ruột có 03 người; Tiền án: 01 lần, ngày 02/01/2025 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 11/10/2023 Ủy ban nhân dân xã M xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt ngày 13/11/2023).

Bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Ông **Võ Chí D**, sinh năm 1983. Địa chỉ : Tổ I, khóm Đ, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+Ông **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1993. Địa chỉ: khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

+Bà **Hồ Thị Thúy H1**, sinh năm 1974. Địa chỉ: khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

+Bà **Bùi Thị Thúy Q**, sinh năm 1993. Địa chỉ: khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 26/02/2025 anh Võ Chí D, sinh năm 1983, nơi thường trú: tổ I, khóm Đ, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long bị mất trộm 01 con gà trống xám chuối (gà chuối) có trọng lượng khoảng 2,0 kg. Đến ngày 02/3/2025, anh D tiếp tục bị mất 01 con gà trống màu xám bị mù một mắt có trọng lượng khoảng 3,0 kg. Ngày 13/3/2025 anh D đến công an phường Đ (nay là phường Đ) trình báo sự việc. Quá trình điều tra xác minh đã xác định được Trần Văn H, sinh năm 2004, nơi thường trú: ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long và Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993, nơi thường trú: ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long bắt trộm 02 con gà của anh D. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, H và N còn thừa nhận vào tối ngày 26/02/2025 có đến chỗ anh D để bắt trộm gà nhưng không bắt được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL.ĐGTS ngày 09/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B kết luận: 01 con gà (loại gà nòi) trọng lượng 2,0kg có giá 200.000 đồng, 01 con gà (loại gà nòi) trọng lượng 3,0kg có giá 300.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng.

Ngoài ra, bản thân Trần Văn H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản do Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tuyên phạt 09 tháng tù vào ngày 02/01/2025 nhưng cho hưởng án treo, đến nay chưa chấp hành xong.

Xét thấy hành vi của Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 10/6/2025 Cơ quan Điều tra Công an tỉnh V ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Trần Văn H về tội “ Trộm cắp tài sản”, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra đến nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV3 ngày 14/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long đã truy tố Trần Văn H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, tổng hợp bản án hình sự số 01/2025/HS-ST ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 09 tháng tù. Bị cáo phải chấp hành 02 Bản án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù; do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 64H1-207.68 hiệu SH MODE màu đỏ cho chị Bùi Thị Thúy Q nhận xong; đã trả lại 01 con gà trống màu lông xám chuỗi cân nặng 2kg cho anh Võ Chí D nhận xong; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng phía trước có chữ Vespas màu trắng nền đen, 01 áo sơ mi tay ngắn màu đen, 01 áo khoác màu xám có cổ tay áo màu đen phía sau lưng áo có dòng chữ adidas là của Bị cáo nhưng tại phiên tòa Bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị

cáo nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[2] Tại phiên tòa hôm nay : Bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: vào khoảng 01 giờ sáng ngày 26/2/2025 bị cáo H và Nguyễn Hoài N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 con gà trống màu lông xám chuối có trọng lượng 2kg và đến ngày 02/3/2025 bị cáo H và N tiếp tục trộm cắp 01 con gà trống màu lông xám bị mù một mắt có trọng lượng khoảng 3kg của anh Võ Chí D địa chỉ khóm Đ, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long có giá trị là 500.000 đồng. Do bị cáo H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đang trong thời gian thử thách nhưng tiếp tục có hành vi trộm cắp nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân không yên tâm trong lao động sản xuất. Bản thân Bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải kiếm việc làm thu nhập hợp pháp để chăm lo đời sống trong gia đình và phải biết quý trọng thành quả lao động của người khác. Bị cáo đã bị Tòa án xử về tội trộm cắp nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, phải có hình phạt thật nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những hành vi tương tự có thể xảy ra nhằm phòng ngừa chung và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương ứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục. Do bị cáo đang chấp hành bản án xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo chưa chấp hành xong nhưng vi phạm nghĩa vụ của việc hưởng án treo nên chuyển sang hình phạt tù có thời hạn và tổng hợp hình phạt với bản án này theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại chưa lớn nên cần áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự :

Chấp nhận việc bị hại là ông Võ Chí D không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng:*

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 64H1-207.68 hiệu SH MODE màu đỏ cho chị Bùi Thị Thúy Q nhận xong.

Đã trả lại 01 con gà trống màu lông xám chuỗi cân nặng 2kg cho anh Võ Chí D nhận xong.

01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng phía trước có chữ Vespas màu trắng nền đen, 01 áo sơ mi tay ngắn màu đen, 01 áo khoác màu xám có cổ tay áo màu đen phía sau lưng áo có dòng chữ adidas là của Bị cáo nhưng tại phiên toà Bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] *Về án phí* : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với Nguyễn Hoài N, hành vi trộm cắp của N chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 11/4/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ (nay là phường Đ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng do có hành vi trộm cắp tài sản.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: **Trần Văn H** 09 (C) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số : 01/2025/HS-ST ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo thành 09 (chín) tháng tù. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với 02 bản án là 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 nón bảo hiểm lưỡi trai màu trắng phía trước có chữ Vespas màu trắng nền đen, 01 áo sơ mi tay ngắn màu đen, 01 áo khoác màu xám có cổ tay áo màu đen phía sau lưng áo có dòng chữ adidas (vật chứng nêu trên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 Vĩnh Long đang tạm giữ).

3. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự 2015;

- Bị hại là ông Võ Chí D không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn H chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND tỉnh VL: 01;
- VKSND KV3-VL: 01;
- Phòng THADS KV3-VL: 01;
- Cơ quan điều tra CA.T.Vĩnh Long: 01;
- Phòng Hồ sơ CA.T.Vĩnh Long: 01;
- Trại giam CA.T.Vĩnh Long: 01;
- Sở Tư pháp TVL: 01 ;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ: 05;
- Lưu: 04.

Phan Chí Cường